TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 39/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 29-6-2023
V/v Tranh chấp ly hôn

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN DÂN NHÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phong

2. Bà Trần Thị Bé Ngọc

- Thúy ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hol – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXX-ST ngày 15 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Phương T, sinh năm: 1987

Địa chỉ: ấp K, xã H, huyện Tiểu Cầu, tỉnh Trà Vinh. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn G, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Ấp X, xã VT, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị Phương T trình bày: Vào ngày 15/02/2008 chị T và anh G có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VT, huyện Vị Thủy, hôn nhân do vợ chồng anh chị cùng tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Sau khi chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, cuộc sống chung không hạnh phúc nên vợ chồng anh chị đã ly thân gần 03 năm nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh G.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị Diễm M (giới tính: nữ), sinh ngày 21/11/2008, hiện đang sống chung với anh G. Nay chị T đồng ý để anh G được tiếp tục nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu.

Tại bản tự khai ngày 08/6/2023 bị đơn Nguyễn Văn G trình bày: Anh G thừa nhận năm 2008 vợ chồng anh chị có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VT, huyện Vị Thủy. Sống chung với nhau được một thời gian thì vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh G và chị T đã ly thân gần 03 năm nay. Nay chị T yêu cầu ly hôn thì anh cũng đồng ý; Về con chung anh cũng yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Diễm M, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con; Tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Lê Thị Phương T và bị đơn Nguyễn Văn G có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt chị T và anh G.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn" theo khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về hôn nhân: Vào năm 2008 chị T và anh G có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VT, huyện Vị Thủy nên hôn nhân của vợ chồng anh chị là hợp pháp theo Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, chị T và anh G đã ly thân từ gần 03 năm nay. Hội đồng xét xử xét thấy thời gian ly thân kéo dài nhưng vợ chồng anh chị vẫn không thể hàn gắn được, từ đó chứng minh rằng mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt

được, cuộc sống chung không thể kéo dài, vì vậy căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lê Thị Phương T.

[4] Về con chung: Chị T và anh G có 01 con chung tên Nguyễn Thị Diễm M (giới tính: nữ), sinh ngày 21/11/2008, hiện cháu đang sống chung với anh G. Tại đơn khởi kiện chị T đồng ý để anh G tiếp tục nuôi con; Anh G cũng yêu cầu được nuôi con chung. Tại bản tự khai cháu M cũng có nguyện vọng được tiếp tục sống chung anh G. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, thống nhất cho anh G được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Diễm M. Anh G không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 273, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9; Điều 51; Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thúyờng vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lê Thị Phương T được ly hôn với anh Nguyễn Văn G.

2.Về con chung: Anh Nguyễn Văn G được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Diễm M (giới tính: nữ), sinh ngày 21/11/2008. Anh G không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Phương T phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* được chuyển từ tạm ứng án phí đã nộp sang án phí theo lai thu số 0003389 phiếu lập ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Đào Thị Thủy

Nơi Nhận*:*
- VKSND huyện Vị Thủy;
- THADS huyện Vị Thủy;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã VT, h.Vị Thủy, HG.
- Lưu HS.